

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp
văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới,
cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nội địa; chuyển đổi hạn ngạch
Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủy sản số 18/2017/QH14;

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực Nông
nghiệp và Môi trường số 146/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 41/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số
0551/TTr-SNNMT ngày 29/12/2025 và Công văn số 501/SNNMT-CCTSBD ngày
19/01/2026.*

*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét
duyet hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên
biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nội địa; chuyển đổi
hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình
xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá
trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nội địa; chuyển
đổi hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp tham mưu Ủy
ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc
triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Quyết định này cho Ủy ban nhân
dân tỉnh.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày tháng 02 năm 2026 và bãi bỏ Quyết định
số 11/2020/QĐ-UBND ngày 02/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên (cũ) ban
hành Quy định tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp
thuận đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá trên biển; Quy định về đóng mới, cải hoán,
thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nội địa; cấp, cấp lại, thu hồi giấy phép khai
thác thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Yên (cũ).

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VB và Xử lý VPHC-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế-Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Đắk Lắk;
- Trung tâm CN&CTTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Q-05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận
đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua
tàu cá hoạt động trong vùng nội địa; chuyển đổi hạn ngạch Giấy phép khai
thác thủy sản vùng khơi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk**
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tiêu chí đặc thù và quy trình xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển; đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nội địa; chuyển đổi hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản vùng khơi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với các tổ chức được thành lập hợp pháp, có trụ sở chính tại tỉnh Đắk Lắk; Cá nhân có đăng ký thường trú tại tỉnh Đắk Lắk (*được gọi chung là chủ tàu*) đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, phường, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải phù hợp với hạn ngạch số lượng giấy phép khai thác thủy sản trên biển và tiêu chí phát triển nghề cá của tỉnh Đắk Lắk.

2. Không phát triển và từng bước giảm dần tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15 mét góp phần phát triển nghề cá bền vững.

3. Công tác xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải đảm bảo công khai, minh bạch đúng theo quy trình xét duyệt.

4. Quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trên biển thực hiện theo đúng các quy định hiện hành.

5. Chuyển đổi hạn ngạch Giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép đã được giao, đảm bảo theo định hướng phát triển nghề khai thác thủy sản của địa phương theo hướng chỉ cho chuyển đổi sang nghề thân thiện với nguồn lợi thủy sản và theo quy định của pháp luật.

Chương II

TIÊU CHÍ ĐẶC THÙ TRONG CẤP VĂN BẢN CHẤP THUẬN ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ TRÊN BIỂN; QUY ĐỊNH VỀ ĐÓNG MỚI, CẢI HOÁN, THUÊ, MUA TÀU CÁ HOẠT ĐỘNG TRONG NỘI ĐỊA

Điều 4. Tiêu chí đặc thù trong cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển

1. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển phải có trụ sở hoặc nơi đăng ký thường trú tại tỉnh Đắk Lắk.

2. Nghề khai thác thủy sản cho tàu cá phải phù hợp với quy định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, đồng thời tuân thủ quy định trong quản lý tàu cá hoạt động khai thác thủy sản trên biển và vùng nước nội địa trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

3. Không cấp văn bản chấp thuận thuê, mua tàu cá từ ngoài tỉnh về đăng ký tại tỉnh Đắk Lắk đối với các tàu cá thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Tàu cá không có hồ sơ rõ ràng, đầy đủ theo quy định; Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá và giấy phép khai thác thủy sản không còn hiệu lực;

b) Tàu cá đã qua sử dụng có tuổi vỏ tàu trên 15 năm;

c) Tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 15 mét;

d) Tàu cá hoạt động nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ và các nghề cấm phát triển khác theo quy định của pháp luật.

4. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán tàu cá làm nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ, nghề cấm phát triển khác theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp cải hoán sang nghề khuyến khích phát triển theo quy định hiện hành.

5. Không cấp văn bản chấp thuận cải hoán tàu cá đang làm nghề khác sang nghề lưới kéo, lưới rê thu ngừ, nghề cấm phát triển khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Các tiêu chí ưu tiên xét chọn hồ sơ trong việc cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển

Đối với số lượng hồ sơ xin cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá trên biển nộp nhiều hơn chỉ tiêu được phân bổ hàng năm, theo thứ tự ưu tiên như sau:

1. Tàu cá có vật liệu vỏ tàu bằng vật liệu mới, thép, động cơ thủy mới, chiều dài từ 24 mét trở lên.

2. Tàu cá có chiều dài lớn nhất, tổng công suất máy chính từ cao xuống thấp.

3. Tàu đăng ký hoạt động khai thác hải sản ở vùng biển xa, hoạt động các nghề khuyến khích phát triển theo quy định hiện hành.

4. Chủ tàu đề nghị cấp văn bản chấp thuận có một trong những điều kiện:

a) Có tàu thuộc diện huy động tham gia đăng ký bảo vệ chủ quyền biển đảo;

b) Có tàu tham gia Tổ tàu thuyền an toàn, lực lượng xung kích cứu hộ, cứu nạn,

đã tham gia cứu nạn, cứu hộ cho các tàu cá bị tai nạn trên biển do Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổ chức, huy động;

c) Chỉ có một tàu cá duy nhất nhưng bị chìm đắm, hư hỏng không khắc phục sửa chữa được và đã hoàn thành việc xoá đăng ký tàu cá đó;

5. Theo thứ tự thời gian nộp hồ sơ đề nghị cấp văn bản chấp thuận trên Công dịch vụ công quốc gia.

Điều 6. Quy định về đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá hoạt động trong vùng nước nội địa

1. Không cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 6 mét trở lên hoạt động đánh bắt nguồn lợi thủy sản trong vùng nước nội địa.

2. Không cho phép đóng mới; thuê, mua tàu cá ngoài tỉnh làm phát sinh thêm tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 6 mét hoạt động trong vùng nước nội địa thuộc địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 7. Quy trình xét duyệt cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá

Hồ sơ đề nghị, quy trình xét duyệt cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 41/2026/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ CHUYỂN ĐỔI HẠN NGẠCH GIẤY PHÉP KHAI THÁC GIỮA CÁC NGHỀ TRONG TỔNG SỐ HẠN NGẠCH GIẤY PHÉP ĐÃ ĐƯỢC GIAO CỦA TỈNH

Điều 8. Tiêu chí chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao

1. Đảm bảo theo định hướng phát triển nghề khai thác thủy sản của địa phương theo hướng chỉ cho chuyển đổi sang nghề khuyến khích phát triển, thân thiện với nguồn lợi thủy sản và theo quy định của pháp luật.

2. Chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác vùng khơi từ nghề lưới kéo, lưới rê thu ngư, các nghề cấm phát triển khác sang nghề khuyến khích phát triển theo quy định, thân thiện với nguồn lợi thủy sản và theo quy định của pháp luật khi thực hiện cấp văn bản chấp thuận cải hoán tàu cá.

3. Không chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác vùng khơi sang nghề lưới kéo, lưới rê thu ngư, các nghề cấm phát triển khác.

Điều 9. Thẩm quyền chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quyết định chuyển đổi hạn ngạch

giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có liên quan chấp hành pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá.
2. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh công khai hạn ngạch Giấy phép khai thác thủy sản, số lượng Giấy phép khai thác thủy sản trên biên được cấp mới của địa phương. Tổ chức, thực hiện cấp văn bản chấp thuận; chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép được Bộ Nông nghiệp và Môi trường giao theo quy định.
3. Tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong việc đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo thẩm quyền.
4. Chỉ đạo Chi cục Thủy sản và Biển đảo nghiêm túc thực hiện cấp văn bản chấp thuận đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá theo đúng quy định.
5. Tổng hợp, báo cáo tình hình đóng mới, cải hoán, thuê, mua tàu cá; chuyển đổi hạn ngạch giấy phép khai thác giữa các nghề trong tổng số hạn ngạch giấy phép được giao cho Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, phường

1. Thực hiện quản lý, phối hợp quản lý phát triển tàu cá trên địa bàn phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy sản của tỉnh Đắk Lắk theo quy định.
2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thủy sản trên địa bàn quản lý.
3. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện quy định về đóng mới, cải hoán, thuê mua tàu cá của các chủ tàu cá trên địa bàn quản lý.
4. Trực tiếp quản lý tàu cá có chiều dài lớn nhất nhỏ hơn 6 mét trên địa bàn phù hợp với Quy hoạch phát triển thủy sản của tỉnh; Báo cáo thống kê số lượng tàu cá theo quy định.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Trường hợp các văn bản được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.
2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn hoặc vướng mắc, các tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường đề tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và quy định của pháp luật./.